

Bản án số: **102/2020/HSST**
Ngày 10.9.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vũ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Lâm

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Anh - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Anh - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2020/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 13.01.1997 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn A và bà Nguyễn Thị B (đều còn sống); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam (giữ) ngày 16.3.2020; Có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 2000, địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 16.3.2020, Nguyễn Văn T đi xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92E1-43.415 đến khu vực Nam Ô mua ma túy đá của người tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) với số tiền 1.800.000 đồng rồi đi đến phòng trọ của bạn gái tên Xu (không rõ lai lịch, địa chỉ) trên đường Phạm Nhữ Xương, thành

phố Đà Nẵng (không rõ địa chỉ cụ thể) lấy một ít ma túy ra để sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy số ma túy đá còn lại bỏ vào gói ni lông quần băng keo màu trắng lại rồi cất giấu trong khẩu trang y tế màu xanh và treo trên móc xe phía trước rồi điều khiển xe đi đến quán Internet trên đường Nguyễn Thị Thập, thành phố Đà Nẵng để chơi game. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T nhận được điện thoại của một người thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) liên lạc hỏi mua ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng và hẹn đến chân cầu vượt ngã 3 Huế để giao dịch. T đồng ý và điều khiển xe mô tô 92E1-43.415 đến chân cầu vượt ngã 3 Huế, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng để bán ma túy thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép ma túy.

Tang vật tạm giữ: 01 gói ni lông kích thước 4 x 7cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu G; 01 khẩu trang y tế màu xanh; 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Oppo có gắn sim 0906.448.798, imei: 1869602035641953; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92E1-43.415 số khung 32109Y160129, số máy E3X9E379883.

Bản kết luận giám định số 85/GĐ-MT ngày 23.3.2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong gói ni lông ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể G: 1,706 gam.

Tiến hành thử nước tiểu bằng thanh thử test đối với Nguyễn Văn T có kết quả dương tính với chất ma túy.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật.

Tại Bản Cáo trạng số: 124/CT-VKS ngày 13.8.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như quá trình điều tra và truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu và lời khai của người làm chứng, chứng kiến. Do đó, có căn cứ khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng

nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy thu giữ của bị cáo, được hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 85/GĐ-MT ngày 23.3.2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là vật cấm lưu hành, bị cáo sử dụng để phạm tội; đối với sim 0906.448.798 bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; đối với 01 khẩu trang y tế màu xanh dùng để gói ma túy. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Oppo, imei 1869602035641953 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92E1-43.415 số khung 32109Y160129, số máy E3X9E379883 là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện mua bán ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nộp vào ngân sách Nhà nước.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Nẵng).

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thực sự biết ăn năn và hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

"Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:"

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 16.3.2020, có một người thanh niên (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) liên lạc với T qua số điện thoại 0906.448.798 hỏi mua 2.000.000đ ma túy đá, T đồng ý và thống nhất hẹn nhau đến chân cầu vượt ngã 3 Huế để giao ma túy. Sau đó, T điều khiển xe mô tô 92E1-43.415 đến chân cầu vượt ngã 3 Huế, phường Thanh Khê Tây, quận Thanh

Khê, thành phố Đà Nẵng để giao thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Khê bắt quả tang, thu giữ toàn bộ lượng ma túy trên. Theo Bản kết luận giám định khối lượng là 1,706 gam, loại Methamphetamine. Xét hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm chất con người, phá hoại hạnh phúc gia đình. Nhà nước đang tập trung mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn này. Mặc dù bị cáo nhận thức được tác hại vô cùng nguy hiểm của ma túy như vậy, nhưng bất chấp pháp luật mua ma túy về để bán lại cho các con nghiện để kiếm lời. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và nguy hiểm hơn là bị cáo đã tiếp tay cho những tệ nạn xã hội và một trong những nguyên nhân hiểm họa gây ra căn bệnh thế kỷ HIV, do đó đối với bị cáo cần phải xét xử mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại Điều 50 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án phù hợp, giảm nhẹ cho bị một phần hình phạt cũng có tính chất giáo dục đối với bị cáo và đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 85/GĐ-MT ngày 23.3.2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng là tang vật của vụ án, đây là vật cấm tàng trữ lưu hành. Căn cứ vào điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tuyên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu Oppo, emei 1869602035641953 là phương tiện phạm tội nên cần tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Đối với sim 0906.448.798 bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy; 01 khẩu trang y tế màu xanh dùng để gói ma túy, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 92E1-43.415, do Nguyễn Thanh S đứng tên chủ sở hữu. Vào tháng 5.2018, Nguyễn Văn T không có giấy chứng minh nhân dân nên mượn chứng minh nhân dân và nhờ anh S đứng tên trong giấy đăng ký xe giúp. Ngày 06.5.2019, T yêu cầu anh S viết giấy bán xe lại cho T để sau làm giấy tờ sang tên đổi chủ. Do đó, có căn cứ xác định bị cáo là người quản lý hợp pháp chiếc xe trên. Bị cáo đã sử dụng chiếc xe này làm

phương tiện để mua bán trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Lời phát biểu đề nghị áp dụng pháp luật và mức hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định theo Kết luận giám định số: 85/GĐ-MT ngày 23.3.2020, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, 01 sim 0906.448.798 và 01 khẩu trang y tế màu xanh.

- Nộp vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu S đỏ đen, biển kiểm soát 92E1-434.15 số khung 32109Y160129, số máy E3X9E379883, đứng tên chủ sở hữu Nguyễn Thanh S) và điện thoại di động màu xanh, hiệu Oppo, số imei 1869602035641953.

(Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo Quyết định chuyển vật chứng số: 82/QĐ-VKS ngày 13.8.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê và biên bản giao nhận vật chứng ngày 03.9.2020 của Chi cục Thi hành án quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí lệ phí Tòa án" của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết kết quả xét xử tại nơi cư trú ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; đương sự.
- VKSND quận Thanh Khê.
- VKSND TP Đà Nẵng.
- Cơ quan CSĐT CAQ. Thanh Khê.
- Cơ quan THAHS CAQ. Thanh Khê.
- Trại tạm giam CA TP Đà Nẵng.
- Chi cục THADS quận Thanh Khê.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN**

NGUYỄN HOÀNG VŨ

